

UBND XÃ CƯ JÚT
TRƯỜNG MN HOA HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/QĐ-MNHH

Cư Jút, ngày 22 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

“Về việc công bố công khai dự toán điều chỉnh, phân bổ ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường MN Hoa Hồng”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 18/05/2026 của UBND Xã Cư Jút về việc điều chỉnh, phân bổ giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, phân bổ giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường Mầm non Hoa Hồng (Kèm theo biểu chi tiết).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Tổ Văn phòng, các Tổ chuyên môn, viên chức, người lao động và cá nhân có liên quan của Trường Mầm non Hoa Hồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- KBNN KV XVI - PGD số 6;
- Lưu VT, KT (02 bản).



Nguyễn Thị Hà

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG**
Chương: **822 HỒNG**
Mã ĐVQHNS: 1062677

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo QĐ số 15/QĐ-MNHH ngày 22 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng trường MN
Hoa Hồng ban hành)
(Dùng cho đơn vị ngân sách nhà nước)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao bổ sung
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	147.190
1	Giáo dục mầm non	147.190
1.1	Kinh phí NSNN đảm bảo hoạt động thường xuyên	144.790
1.2	Kinh phí NSNN đảm bảo hoạt động không thường xuyên (chế độ 105/2020/NĐ-CP)	2.400
TỔNG CỘNG		147.190

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CƯ JÚT
Số: 1065/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cư Jút, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh; phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CƯ JÚT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Cư Jút về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Cư Jút về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội tại Tờ trình số 75/TTr-VHXH ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc xin bổ sung kinh phí chênh lệch hệ số lương tăng: lương đợt 2 năm 2025, đợt 1 năm 2026, tăng phụ cấp khu vực và tăng phụ cấp thâm niên cho cán bộ, công viên chức công tác tại phòng Văn hoá – Xã hội và tại các trường trên địa bàn xã Cư Jút; Tờ trình số 89/TTr-VH-XH ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc xin bổ sung kinh phí các chế độ cho Trẻ mầm non và học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở tại các trường trên địa bàn xã Cư Jút năm học 2025-2026 và của Trưởng Phòng Kinh tế xã Cư Jút tại Tờ trình số 390/TTr-KT ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc điều chỉnh, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh; phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2026 cho các trường học để thực hiện nhiệm vụ, số tiền: **3.426.734.000 đồng** (Ba tỷ, bốn trăm hai mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi tư ngàn đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách xã tại Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Cư Jút về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách được điều chỉnh; phân bổ, giao, UBND xã yêu cầu:

1. Phòng Kinh tế lập thủ tục cấp phát kinh phí để các trường học thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và mức kinh phí đề nghị phân bổ tại Điều 1 Quyết định này.

2. Các trường học chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định Tài chính hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội, Kho bạc nhà nước khu vực XVI - Phòng Giao dịch số 6, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng uỷ xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- PCVP, CVTH;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Đăng Khoa



PHỤ LỤC 01
CHÍNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026
(Số 1065/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã Cư Jút)

DVT: đồng

Stt	Đơn Vị	Nội dung điều chỉnh dự toán			Tổng cộng
		Phụ cấp khu vực	Tăng lương đợt 2 năm 2025	1% Thâm niên	
I	MẦM NOM (071)	47.736.000	453.751.000	116.237.000	617.724.000
1	Trường MN TT EaTling	70.200.000	55.944.000	29.775.000	155.919.000
2	Trường MG Tâm Thắng	75.816.000	118.692.000	18.144.000	212.652.000
3	Trường MN Hoa Hồng	64.584.000	52.524.000	27.682.000	144.790.000
4	Trường MN Trúc Sơn		108.253.000	17.300.000	125.553.000
5	Trường MG Cư Knia	-162.864.000	118.338.000	23.336.000	-21.190.000
II	TIỂU HỌC (072)	224.640.000	897.344.000	307.389.000	1.429.373.000
1	Trường TH Hà Huy Tập	61.776.000	79.011.000	25.350.000	166.137.000
2	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu	123.552.000	126.205.000	10.890.000	260.647.000
3	Trường TH Lý Tự Trọng	64.584.000	41.819.000	31.404.000	137.807.000
4	Trường TH Y Jút	64.584.000	32.781.000	38.589.000	135.954.000
5	Trường TH Trần Phú	109.512.000	91.193.000	52.318.000	253.023.000
6	Trường TH Kim Đồng	137.592.000	127.184.000	65.849.000	330.625.000
7	Trường TH Trúc Sơn (072)		59.484.000	23.304.000	82.788.000
8	Trường TH Chu Văn An	-174.096.000	199.086.000	35.373.000	60.363.000
9	Trường TH Hùng Vương	-162.864.000	140.581.000	24.312.000	2.029.000
III	TRUNG HỌC CƠ SỞ (073)	154.440.000	580.495.000	274.302.000	1.009.237.000
1	Trường THCS Phạm Văn Đồng	190.944.000	228.340.000	101.103.000	520.387.000
2	Trường THCS Phan Đình Phùng	165.672.000	96.125.000	87.810.000	349.607.000
3	Trường THCS Nguyễn Trãi	-202.176.000	182.299.000	55.966.000	36.089.000
4	Trường THCS Trúc Sơn (073)		73.731.000	29.423.000	103.154.000
Tổng cộng		426.849.696	1.931.606.419	697.928.000	3.056.334.000



PHỤ LỤC 02
PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026
Số định số 1065/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã Cư Jút

ĐVT: đồng

Stt	Đơn vị	Nội dung dự toán được phân bổ, giao				Tổng cộng
		Hỗ trợ theo ND số 105/2020/NĐ-CP	Hỗ trợ theo ND số 238/2028/NĐ-CP	Hỗ trợ theo NQ số 11/2022/NQ-HĐND (Thoát nghèo)	Hỗ trợ theo NQ số 11/2022/NQ-HĐND (DTTS cận nghèo)	
I	MẦM NOM (071)	54.400.000	0	2.500.000	0	56.900.000
1	Trường MN TT EaTling	12.800.000				12.800.000
2	Trường MG Tâm Thắng	16.000.000				16.000.000
3	Trường MN Hoa Hồng	2.400.000				2.400.000
4	Trường MN Trúc Sơn	3.200.000				3.200.000
5	Trường MG Cư Knia	20.000.000		2.500.000		22.500.000
II	TIỂU HỌC (072)	0	78.450.000	15.000.000	108.300.000	201.750.000
1	Trường TH Hà Huy Tập		9.000.000	1.000.000	9.300.000	19.300.000
2	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu		6.750.000	1.000.000	2.250.000	10.000.000
3	Trường TH Lý Tự Trọng		3.750.000			3.750.000
4	Trường TH Y Jút		9.000.000		20.250.000	29.250.000
5	Trường TH Trần Phú		8.700.000		20.250.000	28.950.000
6	Trường TH Kim Đồng		2.250.000		3.000.000	5.250.000
7	Trường TH Trúc Sơn (072)		3.000.000	2.000.000		5.000.000
8	Trường TH Chu Văn An		21.750.000	4.000.000	21.000.000	46.750.000
9	Trường TH Hùng Vương		14.250.000	7.000.000	32.250.000	53.500.000
III	TRUNG HỌC CƠ SỞ (073)	0	49.800.000	10.500.000	51.450.000	111.750.000
1	Trường THCS Phạm Văn Đồng		7.950.000	2.000.000	2.700.000	12.650.000
2	Trường THCS Phan Đình Phùng		21.600.000	1.500.000	15.000.000	38.100.000
3	Trường THCS Nguyễn Trãi		15.750.000	4.500.000	32.250.000	52.500.000
4	Trường THCS Trúc Sơn (073)		4.500.000	2.500.000	1.500.000	8.500.000
Tổng cộng		54.400.000	128.250.000	28.000.000	159.750.000	370.400.000